

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 17/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đạt Thông;

Ông Dương Thanh Hùng.

- T ký phiên tòa: Bà Liêng Thị Kim Ngân - T ký Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Võ Tấn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024 và ngày 17 tháng 7 năm 2024 Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Châu Văn L1, sinh ngày 01/01/1985 (tên gọi khác:....), tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp A, xã ĐX, huyện D, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu Văn C1, sinh năm 1954 và bà Thạch Thị C2 sinh năm 1961; Có vợ tên Lâm Thị N, sinh năm 1988; Con có 04 người, lớn nhất sinh năm 2010 nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Về nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 12 tháng tù về tội cố ý gây Tang tích theo bản án số 64/2008/HSST ngày 08/8/2008. Bị cáo bị tạm giữ vào ngày 16/12/2023 đến ngày 22/12/2023 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Anh Kiên V, sinh năm 1992. Nơi cư trú: ấp B, xã ĐC, huyện Di, tỉnh T (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 16/12/2023 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân. Sau đó, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra nhà của Châu Văn L1, địa chỉ ấp A, xã ĐX, huyện D, tỉnh T thì phát hiện Châu Văn L1 đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại thời điểm kiểm tra, lực lượng chức năng đã thu giữ được một số tinh thể màu trắng nghi là ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế. Qua quá trình làm việc, Châu Văn L1 khai nhận vào khoảng 11 giờ ngày 15/12/2023, bị cáo Châu Văn L1 đang ở nhà tại ấp A, xã ĐX, huyện D, tỉnh T thì có Khuất Thị Anh T, nơi cư trú Khóm 7, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh T đến nhà bị cáo chơi. Lúc này, T hỏi bị cáo có dụng cụ sử dụng ma túy không thì bị cáo trả lời có và đem ra đưa cho T. Sau đó, T lấy ra một đoạn nhựa màu trắng bên trong chứa ma túy đổ một ít vào dụng cụ sử dụng ma túy và cả hai cùng sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo hỏi T còn bán ma túy không bán cho bị cáo 270.000 đồng. T đồng ý nên đã lấy từ trong túi (bóp) xách tay của mình ra một đoạn ống nhựa màu vàng có sọc trắng bên trong chứa ma túy đưa cho bị cáo và bị cáo đã đưa tiền cho T, sau khi nhận tiền xong thì T đi về. Sau khi T ra về thì bị cáo đem đoạn ma túy vừa mua của T và đoạn ma túy mà T đem ra sử dụng còn dư cùng đem đi cất giấu trong đoạn nhựa có quấn băng keo đen, bên ngoài đoạn nhựa gắn vào chùm chìa khóa.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, lúc này bị cáo cũng đang ở nhà thì có Kiên V, nhắn tin cho bị cáo hỏi có ma túy không cho V sử dụng thì bị cáo trả lời với V là “có”. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, thì V đã đến nhà bị cáo. Sau khi V đến được một lúc thì V đi đến vị trí bếp của nhà bị cáo để lấy dụng cụ sử dụng ma túy mà trong nỗ lực tinh còn ma túy mà bị cáo và T sử dụng trước đó. Khi V lấy ma túy ra sử dụng bị cáo có nhìn thấy V sử dụng. Khi V sử dụng ma túy xong thì bị cáo định sử dụng, nhưng nhìn thấy còn trong nỗ lực tinh ít ma túy nên bị cáo định lấy đoạn ma túy mà bị cáo mua của T để đổ vào dụng cụ sử dụng, nhưng chưa đổ được ma túy thì ngay lúc này lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện nên đã tạm giữ đối với bị cáo cùng với tang vật gồm:

- 01 (một) đoạn nhựa màu trắng kích thước 2,5cm x 0,9 cm được bịt kín hai đầu bên trong chứa tinh thể gắn màu trắng nghi là ma túy và 01 (một) túi nylon màu trắng được hàn kín có kích thước 2,5 cm x 0,2 cm bên trong chứa tinh thể gắn màu trắng nghi là ma túy cùng đựng trong một lọ nhựa bên ngoài có quấn băng keo màu đen.

- 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa màu trắng quấn băng keo màu đen, có nắp màu đỏ; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh gắn liền với ống nhựa màu nâu trắng; 01 (một) nỗ lực tinh một đầu,

đầu còn lại có hình cầu bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng và một số tinh thể bị cháy xém.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Huawei, màu đen, mặt kính điện thoại bị nứt, mặt lưng điện thoại không còn nguyên vẹn, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bậc lửa màu trắng có chữ HOA VIỆT, đã qua sử dụng.

Căn cứ vào bản Kết luận giám định số 945/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Gói 01: Tinh thể gắn màu trắng chứa trong 01 (một) đoạn ống nhựa và 01 (một) túi nylon được niêm phong ký hiệu Mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,2746 gam.

- Gói 02: Tinh thể gắn màu trắng chứa trong 01 (một) đoạn nõ thủy tinh được niêm phong ký hiệu Mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0516 gam.

Tổng khối lượng ma túy là 0,3262 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Châu Văn L1 khai nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,3262 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng và hành vi tổ chức cho Kiên V sử dụng trái phép chất ma túy, lời khai nhận của L1 là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, đồ vật khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Ngày 20/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can đối với Châu Văn L1 và ra lệnh tạm giam từ ngày 22/12/2023 đối với Châu Văn L1 về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng của vụ án bao gồm:

- Gói 01: Tinh thể màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,2582 gam được để trong túi niêm phong số 945/M1 (Bên trong có vỏ bao gói).

- Gói 02: Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,0469 gam; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh nổi vào một đoạn ống nhựa màu nâu, trắng; 01 (một) chai nhựa màu trắng quấn băng keo màu đen, có nắp màu đỏ; 01 (một) nõ thủy tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong số 945/M2.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Huawei, màu đen, mặt kính điện thoại bị nứt, mặt lưng điện thoại không còn nguyên vẹn, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bậc lửa màu trắng có chữ HOA VIỆT, đã qua sử dụng.

Đối với Khuất Thị Anh T có hành vi bán ma túy cho Châu Văn L1 với số tiền 270.000 đồng. Ngoài ra L1 ra thì T còn có hành vi bán ma túy cho nhiều người khác để sử dụng. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải đã tách hành vi mua bán trái phép chất mua túy của Khuất Thị Anh T bán ma túy cho Châu Văn L1 nhập vào một vụ án khác để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Kiên V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Duyên Hải đã chuyển hồ sơ cho công an xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 21/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã truy tố Châu Văn L1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Châu Văn L1 thừa nhận đã thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo như bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Nhưng tội đối với “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thì bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội bởi khi Kiên V lấy ma túy để sử dụng bị cáo không hay biết đến khi V sử dụng xong bị cáo mới biết.

Phát biểu quan điểm luận tội của Vị kiểm sát viên tại phiên tòa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Châu Văn L1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đã phân tích đánh giá các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất của vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Châu Văn L1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Châu Văn L1 từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Châu Văn L1 từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Châu Văn L1 từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Ngoài ra, Vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng về xử lý vật chứng và về án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Bị cáo Châu Văn L1 nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tội danh: Qua quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Châu Văn L1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cụ thể như sau: Vào khoảng hơn 00 giờ ngày 16/12/2023, tại nhà của bị cáo Châu Văn L1 đang ở nhà thuộc ấp A, xã ĐX, huyện D, tỉnh T lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bị cáo Châu Văn L1 tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng ma túy qua giám định được là 0,3262 gam, loại Methamphetamine với mục đích là để sử dụng với hành vi này bị cáo Châu Văn L1 đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, lời thừa nhận này của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng trong vụ án.

Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo Châu Văn L1 không thừa nhận về hành vi tổ chức cho Kiên V sử dụng trái phép chất ma túy với lý do bị cáo trình bày Kiên V tự lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy mà trong nỗ lực tình còn ma túy mà bị cáo và T sử dụng trước đó để sử dụng ma túy, khi V lấy ma túy để sử dụng thì bị cáo không hay biết đến khi V sử dụng xong thì bị cáo mới biết. Nhận thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa chưa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, sơ đồ khám nghiệm hiện trường và lời khai của nhân chứng có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa có nhiều mâu thuẫn chưa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. Trong khi đó, tại phiên tòa bị cáo khai trong quá trình điều tra, truy tố do bị cáo tự khai, không ai ép cung hay mớm cung bị cáo. Mặc dù, tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi tổ chức cho Kiên V sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn thừa nhận trước khi đến nhà bị cáo Kiên V có nhắn hỏi và xin ma túy của bị cáo để sử dụng và bị cáo đã đồng ý nên đã trả lời V là “có” và cho phép V vào nhà của bị cáo. Tại nhà bị cáo, số ma túy mà Kiên V sử dụng có sẵn trong nỗ lực tình còn ma túy và bị cáo và T sử dụng trước đó để lại, trước đó bị cáo đã biết trong nỗ lực tình còn ma túy và đem cất giấu, bộ dụng cụ sử dụng ma túy là của bị cáo. Khi Kiên V sử dụng

ma túy thì bị cáo và V đang ở cùng một địa điểm là tại nhà của bị cáo. Như vậy, với những hành vi như cung cấp ma túy, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy, cung cấp địa điểm mà bị cáo đã trình bày tại phiên tòa và lời thừa nhận của bị cáo, lời khai của người làm chứng Kiên V tại các bút lục từ 90 đến 110 trong tập hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định bị cáo Châu Văn L1 đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[2.1]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trực tiếp đến tình hình an toàn trật tự, trị an xã hội, kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Bản thân bị cáo bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ tính chất, tác hại nguy hiểm của ma túy. Bởi, ma túy không những ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo, sức khỏe của người khác mà còn là tác nhân gây nên các tệ nạn xã hội, làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến đời sống, kinh tế của nhiều gia đình và xã hội, ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh trên địa bàn dân cư. Hiện nay, trên địa bàn huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tình hình thanh thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy ngày càng nhiều, làm phức tạp, mất an ninh trật tự địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng và bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc, phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[2.2]. Về nhân thân: Bị cáo Châu Văn L1 không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 12 tháng tù về tội cố ý gây thương tích theo bản án số 64/2008/HSST ngày 08/8/2008 nên nhân thân bị cáo không tốt.

[2.3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[2.4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Riêng đối với hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại phiên tòa bị cáo chưa trung thực khai báo nên không xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo cho bị cáo.

[3]. Về vật chứng:

- Gói 01: Tinh thể màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,2582 gam được để trong túi niêm phong số 945/M1 (Bên trong có vỏ bao gói) và Gói 02: Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,0469 gam. Đây là vật chứng của vụ án thuộc loại cấm tàng trữ, lưu hành. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh nối vào một đoạn ống nhựa màu nâu, trắng; 01 (một) chai nhựa màu trắng quấn băng keo màu đen, có nắp màu đỏ; 01 (một) nỏ thủy tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong số 945/M2; 01 (một) bậc lửa màu trắng có chữ HOA VIỆT, đã qua sử dụng. Đây là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Huawei, màu đen, mặt kính điện thoại bị nứt, mặt lưng điện thoại không còn nguyên vẹn, đã qua sử dụng. Đây là những công cụ, phương tiện được bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, nhưng còn giá trị sử dụng. Vì vậy, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[4]. Đối với Khuất Thị Anh T có hành vi bán ma túy cho Châu Văn L1 với số tiền 270.000 đồng. Ngoài L1 ra, thì T còn có hành vi bán ma túy cho nhiều người khác để sử dụng. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải đã tách hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Khuất Thị Anh T bán ma túy cho Châu Văn L1 nhập vào một vụ án khác để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Đối với Kiên V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Duyên Hải đã chuyển hồ sơ đến Công an xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều là chứng cứ hợp pháp.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố đúng quy định của pháp luật.

[8]. Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải đã truy tố bị cáo Châu Văn L1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử

dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Xét thấy đề nghị của Viện đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh về điều luật áp dụng, tội danh, xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận. Về hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải đề nghị xử phạt bị cáo Châu Văn L1 từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đối với hai hành vi phạm tội là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo Châu Văn L1 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Châu Văn L1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Châu Văn L1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Châu Văn L1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo Châu Văn L1 là 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021;

- Tịch thu tiêu hủy: Gói 01: Tinh thể màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,2582 gam được để trong túi niêm phong số 945/M1 (Bên trong có vỏ bao gói) và Gói 02: Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,0469 gam; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh nối vào một đoạn ống nhựa màu nâu, trắng; 01 (một) chai nhựa

màu trắng quần băng keo màu đen, có nắp màu đỏ; 01 (một) nỏ thủy tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong số 945/M2; 01 (một) bậc lửa màu trắng có chữ HOA VIỆT, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Huawei, màu đen, mặt kính điện thoại bị nứt, mặt lưng điện thoại không còn nguyên vẹn, đã qua sử dụng

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Châu Văn L1 phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CA huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- UBND xã Đôn Xuân;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Linh

